

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 672/2023/DS-ST
Ngày: 10-11-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Phước Trinh;
- Bà Phạm Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Bé - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 595/2023/QĐXX-ST ngày 18 tháng 9 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 478/2023/QĐST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, sinh năm 1968.

Thường trú: 11 đường số 1, khu A1, N, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Biệt thự 39, số 10 P, phường Q, quận X, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: Tầng 01, số 96 A, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Lê Minh H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 114 đường số 537, tổ 1, ấp B, xã E, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Minh Y, sinh năm 1980 (có mặt).

Địa chỉ: Số 114, đường 537, tổ 1, ấp B, xã E, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp ngày 21/02/2023 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Huỳnh Minh T trình bày:

Ngân hàng Thương mại cổ phần V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh có cho ông Lê Minh H vay vốn với nội dung cụ thể như sau:

Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2003022210306 ngày 12/3/2020 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần V với ông Lê Minh H vay số tiền là 467.000.000 (bốn trăm sáu mươi bảy triệu) đồng.

Mục đích vay: Thanh toán tiền mua ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER, mới 100%.

Thời hạn vay 96 tháng, lãi suất vay 9.49%/năm cố định trong 12 tháng, lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7, 01/10 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 13/3/2021, ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày 01/4/2021.

Các kỳ trả nợ gốc và trả nợ lãi: Theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 13, kỳ trả nợ gốc và trả nợ lãi đầu tiên vào ngày 13/4/2020.

Tài sản thế chấp để bảo đảm cho số tiền vay tại hợp đồng cho vay nêu trên là xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER, số khung NC1WKN014192, số máy 4A91HN2695, biển số 51H-737.80 đứng tên ông Lê Minh H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ ngày 12/4/2020 đến ngày 17/12/2021 ông Lê Minh H đã thanh toán nợ gốc tổng cộng là 60.157.477 đồng, thanh toán lãi tổng cộng là 69.308.017 đồng, ông H còn nợ lãi trong hạn là 82.895.271 đồng. Do ông H không trả gốc đúng kỳ vào ngày 13/01/2022 nên Ngân hàng Thương mại cổ phần V đã chuyển toàn bộ số nợ gốc sang nợ quá hạn từ ngày 13/01/2022 và thông báo chấm dứt việc thực hiện đối với hợp đồng cho vay nêu trên. Từ ngày 13/01/2022, phía Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ, yêu cầu thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V nhưng ông Lê Minh H vẫn không thực hiện thanh toán nợ đúng hạn. Mặc dù, Ngân hàng Thương mại cổ phần V đã tạo điều kiện về thời gian cho ông Lê Minh H trả nợ nhưng ông Lê Minh H vẫn không trả dứt nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần V yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi buộc ông Lê Minh H phải trả ngay một lần cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số nợ gốc 406.842.523đ (bốn trăm lẻ sáu triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm hai mươi ba đồng), lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến hết

ngày 10/11/2023 là 164.268.458 đồng. Tổng số tiền ông Lê Minh H phải thanh toán cho Ngân hàng là 571.110.981 đồng.

Kể từ ngày 11/11/2023, ông Lê Minh H còn phải chịu tiền lãi theo thỏa thuận hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2003022210306 ngày 12/3/2020 cho đến khi trả xong số nợ.

Trường hợp ông Lê Minh H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng biện pháp kê biên, phát mại tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER, số khung NC1WKN014192, số máy 4A91HN2695, biển số 51H-737.80 đứng tên ông Lê Minh H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Nếu tài sản kê biên, phát mại không đủ để thanh toán nợ vay cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V thì ông Lê Minh H còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho Ngân hàng đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Lê Thị Minh Y trình bày:

Theo hợp đồng giữa ông Lê Minh H với Ngân hàng Thương mại cổ phần V vào ngày 12/3/2020 thì ông Lê Minh H có vay của Ngân hàng số tiền 467.000.000 (bốn trăm sáu mươi bảy triệu) đồng và có thế chấp cho Ngân hàng tài sản là 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, biển số 51H-737.80, đứng tên sử dụng Lê Minh H. Thời hạn vay 96 tháng, trả dần hàng tháng với số tiền mỗi tháng khoảng 12.000.000 (mười hai triệu) đồng. Đến ngày 16/12/2021, ông H đã đóng cho Ngân hàng khoảng 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng. Do ảnh hưởng dịch bệnh, thu nhập của gia đình không ổn định từ ngày 13/01/2022 cho đến nay thì ông H không còn trả tiền cho phía Ngân hàng. Ngân hàng Thương mại cổ phần V đã chuyển toàn bộ số tiền nợ gốc là 406.842.523 đồng và nợ lãi trong hạn sang nợ quá hạn.

Bà thông nhất ông H còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V gồm nợ gốc 406.842.523 đồng, nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn đến ngày 10/11/2023 còn lại là 164.268.458 đồng, tổng số tiền ông H còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V là 571.110.981đ (năm trăm bảy mươi một triệu một trăm mười nghìn chín trăm tám mươi một đồng), ông H sẽ trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nêu trên chậm nhất vào ngày 30/12/2023 và đề nghị Ngân hàng xem xét giảm lãi cho phía ông H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Huỳnh Minh T trình bày:

Ngân hàng đã tạo điều kiện cho ông H trả nợ cho Ngân hàng nhưng phía ông Hòa không có thiện chí, nay Ngân hàng không đồng ý đề nghị từ phía đại

diện theo ủy quyền của bị đơn. Ngân hàng yêu cầu ông H phải trả toàn bộ tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi:

Quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa, những người tham gia tố tụng đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Theo nội dung đơn khởi kiện nộp ngày 21/02/2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V đề nghị Tòa án buộc ông Lê Minh H thanh toán nợ gốc và lãi theo hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2003022210306 ngày 12/3/2020 giữa Ngân hàng với ông Lê Minh H, đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại số 114 đường số 537, tổ 1, ấp B, xã E, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1] Ngày 12/3/2020, ông Lê Minh H có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần V hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2003022210306, thời hạn vay là 96 tháng.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay nêu trên là xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER, số khung NC1WKN014192, số máy 4A91HN2695, biển số 51H-737.80 đứng tên ông Lê Minh H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Thực hiện hợp đồng, ông H đã vi phạm việc thanh toán tiền vốn và tiền lãi, từ ngày giải ngân đến ngày 12/01/2022 ông Hòa chỉ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V được số tiền gốc 60.157.477 đồng, thanh toán lãi 69.308.017 đồng. Từ ngày 13/01/2022 không thanh toán nữa, Ngân hàng Thương mại cổ phần V đã gửi thông báo nhắc nợ cũng như làm việc nhiều lần nhưng ông H vẫn không trả nợ, từ đó phát sinh tranh chấp. Hội đồng xét xử xét căn cứ vào Khoản 2 Điều 4 của Điều kiện giao dịch chung về cho vay và thế chấp xe ô tô (áp dụng đối với khách hàng cá nhân vay từng lần, giải ngân một lần tại VPBank để mua xe ô tô và khoản vay được bảo đảm bằng tài sản bảo đảm là xe ô tô của chính khách hàng) và Khoản 2 Điều 1 của hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2003022210306 ngày 12/3/2020 thì ông H

đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên được cấp tín dụng, do vậy Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền thu hồi nợ trước hạn nếu ông H chậm trả nợ gốc và lãi theo Khoản 2 Điều 4 của Điều kiện giao dịch chung về cho vay và thế chấp xe ô tô (áp dụng đối với khách hàng cá nhân vay từng lần, giải ngân một lần tại VPBank để mua xe ô tô và khoản vay được bảo đảm bằng tài sản bảo đảm là xe ô tô của chính khách hàng).

[2.2] Tại phiên tòa, Ngân hàng Thương mại cổ phần V bổ sung yêu cầu khởi kiện: Ngân hàng Thương mại cổ phần V yêu cầu ông H trả tiền nợ gốc và lãi phát sinh (gồm cả lãi trong hạn và lãi quá hạn) tính đến ngày 10/11/2023 của hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2003022210306 ngày 12/3/2020 là 571.110.981 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 11/11/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ, trả hết một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, căn cứ Khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì việc bổ sung yêu cầu của nguyên đơn không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu, đồng thời phù hợp với Khoản 7 Điều 2 của hợp đồng cho vay nêu trên và Điểm a Khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận vì Ngân hàng Thương mại cổ phần V đã tạo điều kiện trả nợ nhưng ông H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

[2.3] Xét yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần V nếu ông H không thực hiện đúng việc trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER, số khung NC1WKN014192, số máy 4A91HN2695, biển số 51H-737.80 đứng tên ông Lê Minh H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh. Yêu cầu nêu trên là có cơ sở chấp nhận vì phù hợp với thỏa thuận của hai bên quy định tại Điều 3 của hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2003022210306 ngày 12/3/2020.

Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 15/6/2023 thì không tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ được ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER, số khung NC1WKN014192, số máy 4A91HN2695, biển số 51H-737.80 đứng tên ông Lê Minh H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp do tại thời điểm xem xét, thẩm định thì chiếc xe ô tô nêu trên không có.

[2.4] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 2.500.000 đồng, Ngân hàng Thương mại cổ phần V yêu cầu ông H có trách nhiệm trả lại, căn cứ Khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu này.

[3] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Lê Minh H phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 58, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 94 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Điều 299, Điều 317, Điều 318, Điều 323 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30 và Điều 31 của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

1.1. Buộc ông Lê Minh H phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền nợ gốc 406.842.523đ (bốn trăm lẻ sáu triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm hai mươi ba đồng), nợ lãi 164.268.458đ (một trăm sáu mươi bốn triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm năm mươi tám đồng). Tổng cộng 571.110.981đ (năm trăm bảy mươi một triệu một trăm mười nghìn chín trăm tám mươi một đồng), trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

1.2. Kể từ ngày 11/11/2023 cho đến khi thi hành án xong, ông Lê Minh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2003022210306 ngày 12/3/2020.

1.3. Ngay sau khi ông Lê Minh H thanh toán hết tiền nợ của hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2003022210306 ngày 12/3/2020 cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có trách nhiệm trả lại cho ông H bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 558144 ngày 04/3/2020 đứng tên ông Lê Minh H.

1.4. Nếu ông Lê Minh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ thời hạn nêu trên của hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2003022210306 ngày 12/3/2020 thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để bảo đảm thi hành án, cụ thể là xe ô tô con, nhãn hiệu MITSUBISHI, màu xám bạc, số khung NC1WKN014192, số máy 4A91HN2695, biển số 51H-737.80 đã được Phòng Cảnh sát giao thông công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng

ký xe ô tô số 558144 ngày 04/3/2020 đứng tên ông Lê Minh H theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2003022210306 ngày 12/3/2020, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Các mục [1.1], [1.2], [1.3] và [1.4] thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Buộc ông Lê Minh H có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm 26.844.439đ (hai mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm ba mươi chín đồng) ông Lê Minh H phải chịu.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V tiền tạm ứng án phí 11.644.707đ (mười một triệu sáu trăm bốn mươi bốn nghìn bảy trăm lẻ bảy đồng) theo biên lai thu tiền số 0001185 ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thủy